

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2025/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị B**, sinh ngày 21/3/1979. Số CCCD: 070179000775.

Nơi cư trú: **Thôn C – Thống Nhất, xã P, tỉnh Đồng Nai** (trước là **thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước**).

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Xuân H**, sinh ngày 15/6/1979. Số CCCD: 070079000483.

Nơi cư trú: **Thôn C – Thống Nhất, xã P, tỉnh Đồng Nai** (trước là **thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước**).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân & Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Bùi Thị B** và ông **Nguyễn Xuân H**.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a) Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Xuân H** thuận tình ly hôn với bà **Bùi Thị B**.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 20 quyển số 02 do Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 18/10/1999)

b) Về con chung: Bà **Bùi Thị B** có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung **Nguyễn Đức T**, sinh ngày 01/3/2018.

Về yêu cầu cấp dưỡng: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với các con chung **Nguyễn Xuân Q**, sinh ngày 27/01/2001 và **Nguyễn Thị Mai T1**, sinh ngày 05/10/2005 đã thành niên, các bên không yêu cầu giải quyết người trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về án phí: Bà **Bùi Thị B** tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005976 ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Thi hành án dân sự tỉnh Đ hoàn trả lại cho bà **Bùi Thị B** số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
 - VKSND Khu vực A;
 - THADS tỉnh Đồng Nai;
 - UBND xã C;
 - Các đương sự;
 - Lưu hs – VP - KT.
- (Số lượng: 10 bản)

THẨM PHÁN

Lường Văn Tình

